TAND HUYỆN VĂN BÀN
TỈNH LÀO CAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Pc

Bản án số: 22/2019/HS-ST
Ngày 23/5/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN BÀN, TỈNH LÀO CAI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ T gồm có:

T phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Triệu Vĩnh Thái.

Các hội T nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Thủy.

2. Bà La Thị Thanh Thảo.

Thư ký phiên toà: Bà Lự Thị Như Quỳnh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn tham gia phiên toà: Ông Trần Thế Vinh- Kiểm sát viên.

Ngày 23/5/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai xét xử sơ T công khai vụ án hình sự sơ T thụ lý số: 19/2019/TLST-HS ngày 07 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2019/QĐXXST-HS ngày 10/5/2019 đối với bị cáo:

Hoàng Đình P (tên gọi khác: Không). Sinh ngày: 24/02/1993, tại huyện V, tỉnh L.

Nơi cư trú: Thôn N, xã K, huyện V, tỉnh L.

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam;

Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Hoàng Văn P, sinh năm 1966 (đã chết); con bà: Lương Thị Q, sinh năm 1961, hiện trú tại xã K, huyện V, tỉnh L.

Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 25/02/2019 đến ngày 02/3/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú tại" - Có mặt.

** Những người làm chứng:*

1. Ông Hoàng Đình V - sinh năm 1958 - Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn N, xã K, huyện V, tỉnh L.

2. Anh Lý Đình T - sinh năm 1980 - Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn Bản N, xã K, huyện V, tỉnh L.

3. Anh Hà Văn T - sinh năm 1980 - Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn Bản N, xã K, huyện V, tỉnh L.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 09 giờ ngày 25/02/2019, tổ công tác Công an huyện Văn Bàn đang tuần tra, kiểm soát tại xã K, huyện V, tỉnh L thì nhận được tin báo của nhân dân tại khu vực đường Nghĩa trang xã K có thanh niên có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy. Tổ công tác đến kiểm tra phát hiện một nam thanh niên đang

đứng ở cổng nghĩa trang nên đã yêu cầu khai rõ tên, tuổi, địa chỉ và có đồ vật, tài liệu gì liên quan đến ma túy thì tự giác giao nộp. Nam thanh niên khai tên là Hoàng Đình P và tự giác lấy từ trong túi áo khoác bên trái đang mặc ra 01 lọ nhựa màu trắng có nắp đậy, bên trong lọ nhựa có 09 gói giấy bạc màu trắng, trong các gói giấy bạc đều chứa chất bột khô màu trắng, vón cục giao nộp và khai nhận đó là ma túy. Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng. Ngoài ra còn thu giữ 01 ví giả da mầu nâu bên trong có 400.000đ; 01 điện thoại di động hiệu OPPO A83 đã qua sử dụng bên trong lắp 01 sim số 0365947193 và 01 sim số 0836670360. Tiến hành khám, xét chỗ ở của P không phát hiện và thu giữ gì.

Về nguồn gốc ma túy: Hoàng Đình P khai khoảng ngày 20 hoặc ngày 21/02/2019, P gặp Hà Văn T, trú tại: Thôn B, xã K, huyện Văn Bàn, ở gần nhà. T bảo với P đi bán ma túy cho T, trả công mỗi ngày 01 gói ma túy, P đồng ý. T đưa cho P 01 điện thoại Nokia 1280 màu đen, đã cũ để liên lạc với nhau. Khoảng 08 giờ ngày 25/02/2019, T gọi điện bảo P ra vị trí hòn đá nơi T và P gặp nhau ở gần nhà P để lấy ma túy đi bán. P đi đến vị trí hòn đá lấy được lọ nhựa màu trắng có nắp đậy, bên trong có 10 gói ma túy được gói bằng giấy bạc màu trắng cất vào túi áo đang mặc và đi về hướng trung tâm xã K, khi đi được khoảng 1km thì P gặp một người đàn ông không quen biết đi xe máy. Người này dừng xe lại và nói với P "*Lấy hàng chỗ anh T*", đồng thời đưa cho P tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng. P cầm lấy tiền, lấy trong lọ nhựa ra 01 gói ma túy cho người đàn ông đó. P đi về nhà đến khoảng 09 giờ cùng ngày T gọi điện thoại bảo P "*em mang hàng ra chỗ nghĩa trang bán cho Nam 04 gói*". Khi P vừa đến cổng nghĩa trang thì bị Công an huyện Văn Bàn đến yêu cầu kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang.

Tiến hành khám xét chỗ ở của Hà Văn T: T tự giác lấy từ trong túi quần bên phải đang mặc ra 01 gói giấy bạc màu trắng, bên trong chứa chất bột khô màu trắng, vón cục giao nộp và khai là ma túy để sử dụng cho bản thân. Về nguồn gốc ma túy, T khai: Chiều ngày 24/02/2019, T đi lên khu vực cổng Bệnh viên đa khoa huyện V gặp và mua của người phụ nữ không quen biết 01 gói ma túy giá 96.000 đồng. Sáng ngày 25/02/2019, T lấy gói ma túy sử dụng một phần, phần còn lại cất vào túi quần bên phải đang mặc và giao nộp khi khám xét.

Tại bản cáo trạng số 21/CT-VKS ngày 06/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Hoàng Đình P ra trước Tòa án nhân dân huyện văn Bàn để xét xử về tội: "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai qua T vẫn đã làm rõ và nêu quan điểm luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hoàng Đình P phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

Đề nghị áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử: Xử phạt bị cáo Hoàng Đình P từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù và phạt tiền từ 5.000.000đ đến 7.000.000 sung Ngân sách nhà nước.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 0,38 gam Heroine còn lại sau giám định đã thu giữ Hoàng Đình P và Hà Văn T.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 100.000đ tiền do phạm tội mà có đã thu giữ của bị cáo Hoàng Đình P.

- Tạm giữ 300.000 đồng của bị cáo Hoàng Đình P để đảm bảo thi hành án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên toà bị cáo Hoàng Đình P khai khoảng ngày 20 hoặc ngày 21/02/2019, Hà Văn T là người quen của bị cáo gặp và bảo với bị cáo đi bán ma túy cho T, T sẽ trả công cho bị cáo mỗi ngày 01 gói ma túy. Bị cáo đồng ý nên T đưa cho bị cáo 01 điện thoại Nokia 1280 màu đen để liên lạc với nhau. Khoảng 08 giờ ngày 25/02/2019, T gọi điện bảo bị cáo ra vị trí hòn đá nơi gần nhà bị cáo lấy ma túy T giấu ở đó để đi bán. Bị cáo ra đó lấy được lọ nhựa màu trắng có nắp đậy, bên trong có 10 gói ma túy cất vào túi áo đang mặc và đi về hướng trung tâm xã Khánh Yên T, khi đi được khoảng 1km thì bị cáo bán cho một người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy giá 100.000đ. Sau đó bị cáo đi về nhà đến khoảng 09 giờ cùng ngày T gọi điện thoại bảo bị cáo mang ma túy ra cổng nghĩa trang xã K, huyện V bán cho một người tên là Nam. Khi bị cáo vừa đến nơi thì bị Công an huyện Văn Bàn đến yêu cầu kiểm tra, bị cáo tự giác giao nộp 09 gói ma túy và ngoài ra cơ quan Công an còn thu giữ 01 ví giả da mầu nâu bên trong có 400.000đ; 01 điện thoại di động hiệu OPPO A83 của bị cáo.

Tại bản Kết luận giám định số 71 ngày 27/02/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai, kết luận: Số bột khô màu trắng, vón cục thu giữ của Hoàng Đình P và Hà Văn T có khối lượng lần lượt là 0,42 gam và 0,02 gam gửi giám định là chất ma túy Heroine.

Như vậy, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận Hoàng Đình P phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội.

[2] Hội đồng xét xử đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước mà còn gây mất trật tự trị an ở địa phương. Bị cáo hiểu rõ ma túy là loại độc dược nguy hiểm ảnh hưởng đến con người. Là thanh niên còn trẻ, có sức khỏe, nhưng bị cáo không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân dẫn đến nghiện ma túy và bán ma túy để kiếm lời. Nên xét cần phải có một hình phạt thật nghiêm khắc đối với bị cáo để cải tạo giáo dục các bị cáo thành người có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo luôn thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản gì nên giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo và không áp dụng dụng hình phạt bổ sung để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[5]Về vật chứng**:**

- Đối với 0,42g Heroine thu giữ của Hoàng Đình P và 0,02g Heroine thu giữ của Hà Văn T cơ quan điều tra gửi giám định, cơ quan giám định trích giám định và lưu mẫu 0,06g, số ma túy còn lại là 0,38g cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 400.000đ thu giữ của bị cáo trong đó bị cáo khai có 100.000đ là tiền bán ma túy cho một người đàn ông vào khoảng 08 giờ sáng ngày 25/02/2019 nhưng ngoài lời khai của bị cáo không có căn cứ gì khác chứng minh nên không xác định là tiền do phạm tội mà có, tuy nhiên cần tạm giữ một phần số tiền này để đảm bảo thi hành án.

- Đối với 01 chiếc ví giả da màu nâu; 01 điện thoại hiệu Oppo A83, trong quá trình điều tra xét thấy không liên quan đến vụ án nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo nên không đề cập giải quyết.

- Đối với 01 chiếc điện thoại Nokia 1280 mà bị cáo P khai Hà Văn T đưa cho để liên lạc nhưng bị cáo đã làm mất, trong quá trình điều tra không thu hồi được nên không đề cập giải quyết.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Đã thực hiện đúng về T quyền, trình tự thủ tục quy định của bộ luật tố tụng hình sự.

- Đối với Hà Văn T không công nhận việc đưa ma túy thuê bị cáo P đi bán, ngoài lời khai của bị cáo không có chứng cứ khác để chứng minh nên không có căn cứ xác định Hà Văn T đồng phạm trong vụ án. Đối với hành vi tàng trữ 0,02 gam Heroine để sử dụng do hiện nay Hà Văn T không có mặt tại địa phương Cơ quan điều tra xem xét xử lý sau nên không đề cập giải quyết.

- Đối với người đàn ông đã mua ma túy của bị cáo P vào ngày 25/02/2019 và người phụ nữ đã bán ma túy cho Hà Văn T vào ngày 24/02/2019, trong quá trình điều tra chưa xác minh được tên, địa chỉ khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Tuyên bố bị cáo Hoàng Đình P phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy". Xử phạt bị cáo Hoàng Đình P 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án, khi chấp hành án được trừ 06 (sáu) ngày đã bị tạm giữ.

- Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy: 0,38 gam Heroine đựng trong 01 (một) bì niêm phong còn nguyên vẹn, trên một mặt của bì có ghi: "Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu trong vụ Hoàng Đình P và Hà Văn T có hành vi phạm tội về ma túy. Phát hiện (thu giữ) ngày 25 tháng 02 năm 2019 tại xã K, huyện V, tỉnh L". Mặt sau có 04 chữ ký của người tham gia niêm phong và 05 dấu tròn đỏ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai.

+ Tạm giữ 200.000đ *(hai trăm nghìn đồng)* của bị cáo Hoàng Đình P để đảm bảo thi hành án, trả lại cho bị cáo Hoàng Đình P 200.000đ *(hai trăm nghìn đồng)* do không liên quan đến hành vi phạm tội.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Hoàng Đình P phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ T.

Báo cho bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

"Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành bản án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự".

Nơi nhận
- TAND Tỉnh(01);
- VKSND tỉnh(01);
- VKSND huyện(01)
- Công an huyện(02);
- Bị cáo(01);
- THAHS, THADS;
- Lưu HS, Văn phòng.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
T phán - Chủ tọa phiên tòa

Triệu Vĩnh Thái